

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014)

Kính thưa Quý vị đại biểu!  
Thưa toàn thể cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 60/2005/QH 11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2006);
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Bản Điều lệ và qui chế hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện;
- ❖ Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2014 như sau:

**I Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014**

Các chỉ tiêu chủ yếu (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông):

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Năm 2014		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ (%)
1	<b>Vốn điều lệ</b>	Tỷ đồng	<b>61,811.6</b>		<b>61,811.6</b>		
2	<b>Doanh thu</b>		<b>1,576,913</b>		<b>1,833,418</b>		<b>116,27</b>
2.1	<i>DT thu Cấp HH&amp; DV</i>	<i>Tỷ đồng</i>	1,576,857		1,825,257		115,75
2.2	<i>DT Hoạt động tài chính</i>		16.343		30.465		186,41
2.3	<i>Doanh thu khác, TN khác</i>		1.212		1.031		85,07
3	<b>Lợi nhuận doanh nghiệp trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>20,390</b>	<b>40.000</b>	<b>42.199</b>	<b>105.55%</b>	<b>244.59</b>
4	Số lao động b/q	Người	2.500		2.581		103,24
5	Thu nhập b/q	1000đ/ng/th	4.830		6.500		134,57
6	Cổ tức	%	30	30	35		116,66
7	Lãi cơ bản trên mỗi CP	VNĐ/CP	3.000		3.500		116,66

**2. Nhận xét:**

Năm 2014, kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, chanh chấp chủ quyền của một số quốc gia ảnh hưởng rất nhiều đến thị trường tài chính. Tuy nhiên, Tổng Công ty vẫn ổn định và không ngừng phát triển, đời sống CBCNV được nâng cao.

**2.1 Doanh thu:**

Năm 2014, doanh thu đạt 116.27% so cùng kỳ năm trước và đạt 100 % so với kế hoạch đặt ra.

## 2.2 Chi phí:

Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp) năm 2014 là 1.814 tỷ đồng, năm 2013 là 1.573 tỷ đồng, tăng 241 tỷ đồng tương ứng 15.33%, điều này cho thấy tỷ lệ tăng chi phí thấp hơn tỷ lệ tăng doanh thu.

Trong đó:

- Chi phí giá vốn hàng bán tăng 217,7 tỷ đồng tương ứng tăng 14.72%.
- Chi phí bán hàng tăng ít, chỉ tăng 282 triệu đồng tương ứng 0.71%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 16,7 tỷ đồng tương ứng 34.42%. cho thấy chi phí này tăng cao hơn tỷ lệ tăng doanh thu chủ yếu do Tổng công ty tăng lương cho người lao động.
- Chi phí tài chính tăng 6,4 tỷ đồng tương ứng 111,92%. Chi phí này tăng do năm 2014 Tổng công ty thực hiện nhiều hàng FOB nên phần nhập nguyên phụ liệu và thanh toán nguyên phụ liệu có phát sinh chênh lệch tỷ giá.

## 2.3 Lợi nhuận:

Doanh thu năm 2014 tăng 16,27%, chi phí tăng 15.33% cho thấy tỷ lệ tăng doanh thu cao hơn tỷ lệ tăng chi phí chỉ 1%; song lợi nhuận của TCT năm 2014 là 42 tỷ tăng hơn hai lần so với năm 2013 là 22 tỷ lý do một phần LN tăng do doanh thu tăng và một phần LN tăng do năm 2014 các công ty thành viên chia LN cho TCT nhiều hơn năm 2013.

## 2.4 Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:

Tổng lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ, TCTy dự kiến chi trả cổ tức 35% trên vốn điều lệ tương đương 21,634 tỷ đồng.

## II. Tình hình tài chính:

Năm tài chính 2014 của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo Tài chính năm 2014 do Tổng Công ty lập phản ánh hợp lý và trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2013	Năm 2014	So sánh tăng giảm	Tỷ lệ (%)2014/2013
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>582.643</b>	<b>641.360</b>	<b>58.717</b>	<b>110.08%</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	493.653	547.538	53.885	110.92%
	<i>T.đó: Tiền và ĐT tài chính ngắn hạn</i>	<i>148.778</i>	<i>174.943</i>	<i>26.165</i>	<i>117.59%</i>
	<i>Các khoản phải thu</i>	<i>142.961</i>	<i>219.751</i>	<i>76.790</i>	<i>153.71%</i>
	<i>Hàng tồn kho</i>	<i>168.500</i>	<i>117.132</i>	<i>-51.368</i>	<i>69.51%</i>
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>33.413</i>	<i>31.712</i>	<i>-1.702</i>	<i>94.91%</i>
1.2	Tài sản dài hạn	88.990	93.821	4.831	105.43%
	<i>T.đó: TSCĐ</i>	<i>22.404</i>	<i>24.857</i>	<i>2.453</i>	<i>110.95%</i>
	<i>ĐT tài chính dài hạn</i>	<i>65.547</i>	<i>67.336</i>	<i>1.789</i>	<i>102.73%</i>



	Tài sản dài hạn khác	1.039	1.628	589	156.70%
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>582.643</b>	<b>641.360</b>	<b>58.717</b>	<b>110.08%</b>
2.1	Nợ phải trả	456.505	512.706	56.201	112.31%
	Nợ ngắn hạn	454.013	510.184	56.171	112.37%
	Nợ dài hạn(Trái phiếu:9,9tỷ)	2.491	2.522	31	101.24%
2.2	Vốn chủ sở hữu	126.138	128.654	2.516	101,99%

- Về đầu tư tài chính:

Doanh thu từ hoạt động tài chính của TCty năm 2014 tăng 14,122 tỷ đồng do các công ty thành viên chia lợi nhuận về cho TCty .

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy hoạt động đầu tư của Tổng Công ty là minh bạch, hiệu quả, đảm bảo phát triển vốn và an toàn trong tổng giá trị tài sản hiện có.

Đơn vị tính: tr đồng

S T T	Chi tiêu	Đầu tư Cty liên kết (<51%)								
		Cty TNHH May Việt Thành	Cty TNHH May Hưng nhân	Cty TNHH May Đức Giang	Việt thanh- Thanh hóa	Ct CP thời trang PT cao	Ct CP May Duc Hạnh	Công ty CPTM và đầu tư Đức Giang	CP Hàng Không	Cty CP Bình Mỹ
1	Tổng vốn ĐLệ	20.000	30,000	10,000	10,000	20,000	30,000	30.000	500,000	40,000
2	Tđó: Số vốn Đức giang góp	7,078	10.200	10,000	2.759	5,600	9,000	9,000	5,000	8,576
3	Tỷ lệ %	35%	34%	100%	27%	28%	30%	30%	1%	21%
4	Kết quả HĐSXKD									
5	Doanh thu	94.308	228.431	255.997	49.632	81.883	53.068	240.971	407.000	15.261
6	Lợi nhuận trước thuế	8.715	30.810	16.151	493	3.940	-10.033	23.340	38.000	44
7	Lợi nhuận sau thuế	6.677	27.689	12.524	385	3.104	-10.033	18.180	28.900	
8	% LNST/trên vốn	33%	92%	125%	4%	16%	-33%	61%	5,8%	
9	Cổ tức	60%	100%			15%		60%		

Nhìn chung đầu tư góp vốn vào các liên doanh, liên kết của công ty có hiệu quả, riêng Công ty May Đức Hạnh lỗ do Cty mới thành lập và đầu tư ngay hai giai đoạn cùng một thời điểm.

### Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2014:

STT	Nội dung	01/1/2013	31/12/2014	tỷ lệ
1	Vốn điều lệ	61.811.600.000	61.811.600.000	100%
1.1	Vốn góp của Tập đoàn DMVN	22.721.944.160	22.740.680.000	36,79%
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác	39.089.655.840	39.070.920.000	63.21%
	T.đó: Cty CK phố Wall	8.344.566.000	8.344.566.000	13,50%
	: Cty TNHH du lịch Mỹ Việt	3.578.891.640	3.578.891.640	5,79%
	: Góp vốn của đối tượng khác	27.166.198.200	27.147.462.360	43,92%
2	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000	
3	Số lượng cổ đông	650	650	

#### Đánh giá chung:

Tuy kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, phục hồi chậm, nhưng hoạt động kinh doanh của Tổng công ty vẫn giữ được hiệu quả, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí của công ty hợp lý, tiết kiệm, chính sách huy động và sử dụng vốn của công ty tốt có hiệu quả.

#### III/ Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

##### 1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ, theo sát tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị và có những chính sách kịp thời tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành kinh doanh phù hợp với những biến động của thị trường.

- Năm 2014 trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có những lúc gặp rất nhiều khó khăn do thay đổi khách hàng, thay đổi mặt hàng nhưng Hội đồng quản trị đã tìm được định hướng mới, chỉ đạo quyết liệt Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả định hướng đó và đã thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

##### 2. Về công tác quản lý, điều hành của Ban giám đốc:

Ban giám đốc đã có sự phân công trách nhiệm cho từng người, phát huy sức sáng tạo của từng cá nhân và tập thể Ban Giám đốc, đoàn kết thống nhất cao nên hiệu quả SXKD đạt cao, các chỉ tiêu đặt ra đều vượt mức kế hoạch đặt ra.

##### 3. Công tác tài chính kế toán, thống kê:

Đã chấp hành đúng Chế độ kế toán Doanh nghiệp; thực hiện lập Báo cáo tài chính đầy đủ và đúng thời hạn; quản lý tài chính đảm bảo chính xác, giúp Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc nắm được tình hình tài chính để đưa ra những quyết định kinh doanh có hiệu quả.

#### IV. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty; giám sát báo cáo tài chính theo theo các qui, năm có ý kiến trao đổi kịp thời với bộ phận nghiệp vụ khi cần thiết.

Tuy nhiên do điều kiện công tác nên các thành viên Ban Kiểm Soát hoạt động chưa đều và còn hạn chế nên sẽ khắc phục trong năm 2015 để nâng cao hiệu quả kiểm soát.

Trong năm 2014 không có thư yêu cầu của nhóm cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban Tổng Công ty Đức Giang đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong thời gian qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!



Thay mặt Ban kiểm soát

*Ma*  
Trưởng ban  
Phạm Hồng Mai